

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 14/6/2023

V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Hoàng Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Long Khánh

2. Bà Võ Thị Kim Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tường - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 19/2023/TLST-HNGĐ ngày 07/02/2023, về việc: “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 289/2023/QĐST-HNGĐ ngày 01/6/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Bé H**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ1, huyện T, thành phố Cần Thơ (có mặt).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn Bé E**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ1, huyện T, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà H trình bày: Vào năm 2002, qua tìm hiểu bà và ông E tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2022 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông E hay ghen tuông vô cớ, vợ chồng thường xuyên cự cãi và đã sống ly thân khoảng 06 tháng nay. Nhận thấy, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông E. Về con chung: có 02 con chung cháu Nguyễn Hữu N (nam), sinh ngày 03/8/2004 đã trưởng thành và cháu Nguyễn Ngọc H (nữ), sinh ngày 27/6/2014 đang sống với bà nên bà có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng cháu đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu ông E cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: bà khai không có.

Bị đơn vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông E. Ông E vắng mặt nên không rõ ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà H khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông E do phát sinh mâu thuẫn tình cảm vợ chồng nên xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp ly hôn và bị đơn có địa chỉ tại huyện Thới Lai nên căn cứ các điều 28, điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Hội đồng xét xử thấy rằng, mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa ông bà đã tồn tại trong thời gian dài và không được giải quyết, hiện nay đang sống ly thân. Tại phiên tòa, bà vẫn khẳng định không còn tình cảm vợ chồng với ông E và yêu cầu được ly hôn. Nhận thấy, mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa bà H và ông E đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn nên có căn cứ để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H.

Về con chung: Cháu Nguyễn Hữu N (nam), sinh ngày 03/8/2004 đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Cháu Nguyễn Ngọc H (nữ), sinh ngày 27/6/2014 đang do bà H trực tiếp nuôi dưỡng và có nguyện vọng sống cùng mẹ nên giao cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng cháu đến tuổi trưởng thành, ghi nhận việc bà H không yêu cầu ông E cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: bà khai không có nên không xem xét, giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 92; Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56; Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Bé H được ly hôn với ông Nguyễn Văn Bé E.

2. Về con chung: Giao Nguyễn Ngọc H (nữ), sinh ngày 27/6/2014 cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu tròn 18 tuổi, ông E không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông E không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà khai không có nên không xem xét giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*). Chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005978 ngày 01/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai thành án phí.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Thới Lai;
- Chi cục THADS huyện Thới Lai;
- Đương sự;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Diệp Hoàng Giang